

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2020/HSST
Ngày 17 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Phú Quảng.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hải và ông Nguyễn Văn Cao.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện BỐ TRẠCH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BỐ TRẠCH tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện BỐ TRẠCH, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST – HS ngày 04/8/2020, đối với bị cáo:

Phạm Minh D, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1984 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT/chỗ ở: thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Minh A và bà Nguyễn Thị T, cả hai đều trú tại H, huyện B, tỉnh Quảng Bình; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 23/5/2019 có hành vi “Kinh doanh thuốc lá điều nhập lậu”, bị Công an thị xã Ba Đồn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000260 ngày 07/6/2019, xử phạt tiền 10.000.000đ.

Bị cáo Phạm Minh D bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 09/3/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* bà Nguyễn Thị Hương T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Bình (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Phan Thanh H, sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn Nội H, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/10/2019 Phan Thanh H, sinh năm 1969, trú tại thôn N, xã H điện thoại thuê Phạm Minh D đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Kinh doanh thuốc lá điều nhập lậu” chở thuốc lá đi ra thị xã Ba Đồn giao cho khách, mỗi chuyến H trả cho D 50.000 đồng. Khoảng 18 giờ cùng ngày D điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius BKS 73F1-176.15 đến nhà chị H chở ba thùng cát tông bên trong có 1.000 bao thuốc lá mang nhãn hiệu JET, loại 20 điếu/ bao. D điều khiển xe mô tô chở số hàng trên đi theo đường quốc lộ 1A ra thị xã Ba Đồn để giao cho khách. Khi đi đến địa phận thôn T, xã T, B thì bị Công an Đồn Thanh Hà kiểm tra phát hiện và thu giữ tang vật gồm 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET loại 20 điếu/ bao. Tại thời điểm kiểm tra D và chị H không xuất trình được hóa đơn chứng từ.

Kết luận giám định số 1241/C09C(Đ4) ngày 23/12/2019 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 1000 bao thuốc lá mang nhãn hiệu JET, loại 20 điếu /bao là thuốc lá điều thành phẩm, nhãn hiệu JET, được sản xuất tại nước ngoài.

Vật chứng vụ án: Công an đồn Thanh Hà đã thu giữ 1000 bao thuốc lá mang nhãn hiệu JET, loại 20 điếu/bao và đã chuyển cho Cơ quan CSĐT công an huyện Bố Trạch. Sau khi giám định Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng đã trả lại cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch 900 bao thuốc lá mang nhãn hiệu JET, loại 20 điếu/bao; Thu giữ 01 xe mô tô Sirius BKS 73F1-176.15 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 020352 mang tên Phạm Minh D, hiện chưa xử lý.

Tại bản cáo trạng số 43/THQCT- KSĐT ngày 17/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Bố Trạch để xét xử Phạm Minh D về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà , đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 191; Các điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và điều 54 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Phạm Minh D từ 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) đến 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô Sirius BKS 73F1-176.15 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 020352 mang tên Phạm Minh D cho ông Phạm Minh A và bà Nguyễn Thị T (bố, mẹ của bị cáo) và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì là người khuyết tật nặng và có đơn xin miễn án phí.

Ý kiến của bà Nguyễn Thị Hương T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình bào chữa cho bị cáo nhất trí với Bản Cáo trạng đã truy tố, nội dung luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà đối với bị cáo về tội danh, điều khoản bộ luật hình sự được áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo , đồng thời trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay quá khó khăn, trong gia đình có ba anh chị em bị khuyết tật, trong đó bị cáo là người bị khuyết tật nặng, nguyên nhân dẫn đến phạm tội cũng vì mưu cầu cuộc sống, bản thân không có nghề nghiệp, lao động tự do, bố mẹ già yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án khoảng từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ, đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếu xe mô tô Sirius BKS 73F1-176.15 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 020352 mang tên Phạm Minh D cho ông Phạm Minh A và bà Nguyễn Thị Thu (bố, mẹ bị cáo), miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì là người khuyết tật nặng và có đơn xin miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch , Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch , Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội củabị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo , không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện hoàn toàn phù hợp nhau . Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, không tuân thủ các quy định của Nhà nước đối với loại hàng hoá do Nhà nước quản lý . Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/10/2019 Phạm Minh D (đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Kinh doanh thuốc lá điều nhập lậu” vào ngày 23/5/2019) sử dụng xe mô tô Sirius BKS: 73F1 – 176.15 để vận chuyển 1000 bao thuốc lá điều thành phẩm, nhãn hiệu JET, được sản xuất tại nước ngoài không có hóa đơn chứng từ để lấy tiền công 50.000 đồng từ nhà bà Phan Thanh H ở N, xã H ra thị xã Ba Đồn . Khi đến địa phận thôn Tiên Phong, xã Thanh Trạch , huyện Bố Trạch thì bị lượng Công an Đồn Thanh Hà phát hiện bắt quả tang thu giữ tang vật.Đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và kết luận của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên tòa.

[3] Xét quá trình nhân thân, hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án này thấy rằng : Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi

khi thực hiện việc phạm tội, hành vi của bị cáo xâm phạm đến khách thể là trật tự quản lý các loại hàng hoá mà nhà nước cấm vận chuyển, cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng...tại Việt Nam với lỗi cố ý trực tiếp, nguy hiểm cho xã hội và đã cấu thành tội phạm quy định trong Bộ luật hình sự, hành vi đó không những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát hàng hoá mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo biết rõ như vậy nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên đã phạm tội. Nên đối với bị cáo cần xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân: Ngày 23/5/2019 có hành vi “Kinh doanh thuốc lá điều nhập lậu”, bị Công an thị xã Ba Đồn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 000260 ngày 07/6/2019, xử phạt tiền 10.000.000đ.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo là người khuyết tật nặng, hiện nay được hưởng chế độ trợ cấp xã hội theo quyết định của Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Ngoài ra bị cáo có bố Phạm Minh A và mẹ Nguyễn Thị T có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng 3 và Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhất, các tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại các điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được xem xét khi quyết định hình phạt.

Đánh giá tính chất vụ án, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, hiện nay có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên cần xem xét xử bị cáo hình phạt tiền với mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố cũng đã có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người khuyết tật nặng, hiện nay được hưởng chế độ trợ cấp xã hội theo quyết định của Ủy ban nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Số vật chứng đã thu giữ 1000 bao thuốc lá (sau giám định còn 900 bao) mang nhãn hiệu JET, loại 20 điếu/bao là hàng cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

Riêng chiếc xe mô tô Sirius BKS 73F1-176.15 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 020352 mang tên Phạm Minh D là phương tiện bị cáo dùng để vận chuyển hàng cấm, lẽ ra cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Tuy nhiên bố mẹ bị cáo có đơn trình bày đây là tài sản của họ tích góp được để mua, nhưng vì tuổi cao, sức yếu nên cho bị cáo đứng tên đăng ký để thuận tiện cho việc đi lại phục vụ gia đình, nay có

đơn đề nghị xem xét và xin được nhận lại tài sản, việc trình bày của họ là có cơ sở nên cần trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho họ là phù hợp.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/7/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trạch

Trong vụ án này còn có đối tượng Phan Thanh H là người thuê D vận chuyển 1000 bao thuốc lá nhãn hiệu JET, được sản xuất tại nước ngoài, không có hóa đơn chứng từ nhà H ra thị xã Ba Đồn nhưng hành vi đó chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan CSĐT công an huyện Bồ Trạch đã chuyển hồ sơ cho cơ quan có thẩm quyền ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Riêng người đàn ông tên T ở Quảng Trị mà theo lời khai của H đã mua số thuốc lá trên, nhưng không rõ địa chỉ, Cơ quan CSĐT công an huyện Bồ Trạch sẽ xác minh, điều tra và xử lý sau.

Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và ý kiến của Trợ giúp viên phát biểu bào chữa cho bị cáo và đề nghị như đã nêu trên là có căn cứ, cần được chấp nhận để xem xét khi quyết định hình phạt và xử lý các vấn đề khác trong vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng là đã thấy được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ để có điều kiện cải tạo tốt, sớm hoà nhập cộng đồng làm ăn lương thiện và giúp đỡ gia đình.

Về án phí: Bị cáo là người khuyết tật và có đơn xin miễn án phí nên cần căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm e khoản 1 Điều 191; Các điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 và điều 54 Bộ luật hình sự; các Điều 46 và 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh D phạm tội: “Vận chuyển hàng cấm”.

[2] Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh D 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu huỷ 1000 bao thuốc lá (sau giám định còn 900 bao) mang nhãn hiệu JET, loại 20 điếu/bao.

Trả lại chiếu xe mô tô Sirius BKS 73F1-176.15 (số khung 145825, số máy 145833) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 020352 mang tên Phạm Minh D cho ông Phạm Minh A và bà Nguyễn Thị T khi án có hiệu lực pháp luật (01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 020352 mang tên Phạm Minh D sẽ được Toà án chuyển giao cho cơ quan Thi hành án).

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trách theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 23/7/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bồ Trách và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trách

[5] Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Về quyền kháng cáo : Án xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/8/2020). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ cho họ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAQB;
- Sở TPQB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bồ Trách;
- Chi cục THABT;
- UB xã H, B;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Phú Quảng

